|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC.............** |  |

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN GIÁO VIÊN ĐÁNH GIÁ TÍNH HIỆU QUẢ, MỨC ĐỘ PHÙ HỢP CỦA BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 3 NĂM HỌC 2024-2025**

Họ và tên GV:.......................................................

Dạy môn: ............................................................

**1. Bộ sách lớp 3 sử dụng tại trường Tiểu học ........ năm học 2024-2025**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên sách** | **Tên tác giả** | **Nhà xuất bản** |
| **1** | Tiếng Trung Quốc 3  hoặc  Tiếng Trung Quốc 4 |  |  |
|  |

**2. Đánh giá tính hiệu quả, mức độ phù hợp của bộ sách giáo khoa lớp 3/ lớp 4 đang sử dụng**

*(Giáo viên đánh dấu tích (X) vào một trong 3 lựa chọn bên dưới)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Hiệu quả, phù hợp** | **Không hiệu quả, chưa phù hợp** | **Ý kiến khác** |
| **1** | **Phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương** |  |  |  |
| 1.1 | Nội dung sách giáo khoa đảm bảo tính kế thừa, ngôn ngữ tiếng Việt trong sáng dễ hiểu và cách thức thể hiện phải phù hợp với văn hóa lịch sử, địa lí của tỉnh Quảng Ninh; đáp ứng được định hướng phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh Quảng Ninh. |  |  |  |
| 1.2 | Cấu trúc SGK có tính mở, đảm bảo tính linh hoạt để giáo viên có thể điều chỉnh, bổ sung nội dung và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với thực tế địa phương và đặc thù môn học. |  |  |  |
| 1.3 | Chất lượng SGK tốt (giấy in, khổ sách, cỡ chữ, font chữ,…); giá thành hợp lý, phù hợp với điều kiện kinh tế của cộng đồng dân cư địa phương; có thể triển khai tốt với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện dạy học khác tại địa phương hiện nay. |  |  |  |
| **2** | **Phù hợp với điều kiện tổ chức dạy và học tại cơ sở giáo dục phổ thông** |  |  |  |
| **2.1** | **Phù hợp với việc học của học sinh** |  |  |  |
| 2.1.1 | SGK được trình bày khoa học, hấp dẫn, gây hứng thú với học sinh. Kênh chữ chọn lọc, kênh hình gần gũi, trực quan, có tính thẩm mỹ cao. |  |  |  |
| 2.1.2 | Cha mẹ có thể tham khảo SGK để hỗ trợ cho con học tập ở nhà |  |  |  |
| 2.1.3 | Nội dung của các bài học/chủ đề trong SGK phù hợp với đặc trưng môn học và tâm lí lứa tuổi của học sinh; phù hợp với thiết bị dạy học và học liệu điện tử bổ sung. |  |  |  |
| 2.1.4 | Nhiệm vụ học tập của các bài học/chủ đề trong SGK rõ ràng, giúp học sinh biết cách định hướng để đạt được mục tiêu hướng đến việc phát triển năng lực, phẩm chất và các kỹ năng sống cần đạt cho học sinh. |  |  |  |
| 2.1.5 | Nhiệm vụ học tập của các bài học/chủ đề trong SGK đa dạng, chú trọng rèn luyện cho học sinh kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, độc lập. |  |  |  |
| **2.2** | **Thuận tiện, hiệu quả, phù hợp với việc dạy đối với giáo viên** |  |  |  |
| 2.2.1 | SGK phù hợp với điều kiện tổ chức giảng dạy tại các cơ sở GDPT như đội ngũ, cơ sở vật chất, điều kiện thiết bị dạy học hiện đại,…để phục vụ mục tiêu giáo dục. |  |  |  |
| 2.2.2 | Nội dung của các bài học/chủ đề trong SGK có quan hệ liên môn lô gic, gắn kết nội dung bài học với thực tiễn, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình. |  |  |  |
| 2.2.3 | Đáp ứng tích cực và có tính mở trong đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát huy phẩm chất và năng lực của học sinh; giúp cán bộ quản lí và giáo viên năng động, sáng tạo, phát huy được năng lực, sở trường. |  |  |  |
| 2.2.4 | Thuận tiện cho nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn tự chủ trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy. |  |  |  |

**\* Ý kiến khác***(giáo viên ghi rõ ý kiến khác vào dòng bên dưới nếu có)*

.....................................................................

.....................................................................

.....................................................................

.....................................................................

**3. Đề xuất, kiến nghị của giáo viên về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung trong sách giáo khoa**

.....................................................................

.....................................................................

.....................................................................

.....................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | ......, *ngày........ tháng ....02 năm 2024* |
|  | **Người lấy ý kiến** |